

Triệu Sơn, ngày 16 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện Công văn số 407/SKHĐT-ĐKKD ngày 07/02/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình tổ hợp tác, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo các nội dung cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN TỔ HỢP TÁC

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển tổ hợp tác

a) Hiện tại trên địa bàn có 1 tổ hợp tác (Tổ hợp tác sản xuất rau an toàn xã Minh Châu), đã được UBND xã chứng thực.

b) Số thành viên THT là 21, đều là thành viên mới tham gia vào THT; số lao động làm việc trong THT là 35, số lao động là thành viên của THT là 21.

c) Hiệu quả hoạt động của THT:

- Tài sản của THT: 10 triệu đồng, trong đó tài sản không chia của THT: 10 triệu đồng.

- Doanh thu của THT: 450 triệu đồng, lợi nhuận của THT: 150 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của thành viên, lao động của THT: 4,2 triệu đồng.

2. Đánh giá kết quả phát triển tổ hợp tác theo lĩnh vực

Tình hình phát triển THT trên địa bàn những năm qua còn hạn chế về số lượng, hiện tại chỉ có 1 THT trong lĩnh vực nông nghiệp đang hoạt động.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TỔ HỢP TÁC

1. Kết quả công tác triển khai, giám sát thi hành các quy định pháp luật về THT

- UBND huyện đã xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành về THT thuộc các lĩnh vực địa phương đang quản lý như: Nông nghiệp, Vận tải, Tín dụng... theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

- UBND huyện giao phòng Tư pháp tham mưu thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về THT theo kế hoạch hàng năm đến các đối tượng có liên quan.

- UBND huyện đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đăng ký, chứng thực THT theo đúng quy định tại Nghị định số 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ. Thực hiện giám sát, kiểm tra hoạt động của THT theo quy định.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của THT

a) Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đối với THT:

- UBND huyện đã thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể (Quyết định số 833/QĐ-UBND ngày 29/3/2016) và ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, phân công công việc cụ thể cho các thành viên thuộc các phòng chuyên môn như: Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài chính-KH, Phòng Kinh tế và hạ tầng, Tài nguyên MT, Tư pháp, Hội nông dân, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT và Phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn; trong đó Phòng Nông nghiệp và PTNT là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo.

- Ban chỉ đạo huyện đã ban hành quy chế hoạt động, tiến hành tổng kết, đánh giá định kỳ 6 tháng, hàng năm và rút kinh nghiệm về quản lý nhà nước đối với THT; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 04/2008/TT-BKH của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Hiện nay ở địa phương chưa có các chính sách hỗ trợ cho các THT trên địa bàn huyện.

III. CÁC VẤN ĐỀ TÔN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn

- Độ ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể nói chung và THT nói riêng còn thiếu về số lượng; trình độ, kinh nghiệm và kỹ năng còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu.

- Cán bộ chuyên trách quản lý nhà nước về THT chủ yếu là kiêm nhiệm nên việc nắm bắt các chủ trương, cơ chế, chính sách; việc hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho THT còn hạn chế; chưa tham mưu được nhiều cho các cấp, các ngành để đề ra chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển THT cho phù hợp.

2. Nguyên nhân

- Mô hình THT chưa thực sự hấp dẫn trong thực tiễn hiện nay do THT không có tư cách pháp nhân, không được cấp giấy đăng ký kinh doanh, không thể vay vốn ngân hàng để phát triển. Để phát triển người dân phải lựa chọn thành lập HTX hoặc doanh nghiệp.

- THT hiện nay chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nhưng việc hỗ trợ tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, liên doanh liên kết sản xuất kinh doanh của các cấp, các ngành còn hạn chế, chưa tạo điều kiện cho các THT ra đời và phát triển.

3. Kiến nghị

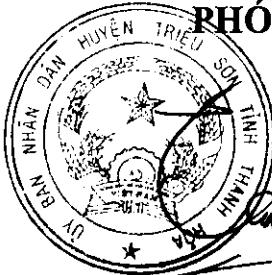
Đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ THT; có cơ chế chính sách để phát huy các tổ chức hội, đoàn thể hỗ trợ THT phát triển.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh tình hình tổ hợp tác trên địa bàn huyện./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Dương

Phụ biếu: CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ TỔ HỢP TÁC

(Kèm theo Công văn số: /UBND-NN ngày tháng 02 năm 2017 của UBND huyện)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016
1	Tổng số Tổ hợp tác	THT	1
	Trong đó:		
-	Số THT có chứng thực	THT	1
-	Số THT ngừng hoạt động	THT	0
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Người	21
3	Tổng số lao động thường xuyên trong tổ hợp tác	Thành viên	35
	Trong đó:		
	Số lao động là thành viên tổ hợp tác	Người	21
4	Tài sản bình quân một THT	Triệu đồng	10
5	Doanh thu bình quân một THT	Triệu đồng/năm	450
6	Lãi bình quân một THT lĩnh vực NLN - DV	Triệu đồng/năm	150
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong tổ hợp tác	Triệu đồng/năm	4,2
8	Tổng số cán bộ quản lý THT	Người	1 (Tổ trưởng)
	Trong đó:		
-	Số cán bộ quản lý THT đã qua trình độ Sơ cấp, trung cấp (nếu có)	Người	0
-	Số cán bộ quản lý THT đã qua trình độ cao đẳng, đại học trở lên (nếu có)	Người	0